

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình số 15-CTr/TU, ngày 13/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030

Căn cứ Chỉ thị 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 20-HD/BTGTW ngày 06/8/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 6/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1246/QĐ-TTg ngày 14/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030;

Thực hiện Chương trình số 15-CTr/TU, ngày 13/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030 (sau đây gọi tắt là *Chương trình số 15-CTr/TU*);

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình số 15-CTr/TU như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy, kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị 07-CT/TW.

1.2. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, của cả hệ thống chính trị và nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh đối với công tác Phòng chống HIV/AIDS.

1.3. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý thống nhất của Nhà nước trong việc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ chuyên môn gắn với công tác Phòng chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh.

1.4. Có giải pháp cụ thể để khắc phục những hạn chế, tồn tại về Phòng chống HIV/AIDS trong thời gian vừa qua, đảm bảo thực hiện đạt các mục tiêu Chương trình hành động của Tỉnh ủy, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững về kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

2.1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt các nội dung phù hợp với từng cấp, từng ngành, từng đối tượng để cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm vững, hiểu rõ những

quan điểm, nội dung cơ bản của Chỉ thị 07-CT/TW và Chương trình số 15-CTr/TU của Tỉnh ủy.

2.2. Các cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở cần chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp để xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị 07-CT/TW và Chương trình số 15-CTr/TU của Tỉnh ủy theo từng giai đoạn và hàng năm.

2.3. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để đạt được mục tiêu của Chương trình của Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh.

II. QUAN ĐIỂM

1. HIV/AIDS là dịch bệnh nguy hiểm, là mối hiểm họa đối với sức khỏe, tính mạng của con người và phát triển kinh tế - xã hội. Phòng, chống HIV/AIDS là nhiệm vụ quan trọng, cần có sự phối hợp của các cấp ủy Đảng, các bộ, ngành, chính quyền, đoàn thể các cấp và là trách nhiệm của mỗi người dân, mỗi cộng đồng.

2. Phòng, chống HIV/AIDS phải dựa trên nguyên tắc bảo đảm quyền con người, chống kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV, chú trọng đến phụ nữ, trẻ em, các nhóm đối tượng dễ bị lây nhiễm HIV, đồng bào dân tộc ít người và người dân sống ở vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới.

3. Kết hợp các biện pháp chuyên môn kỹ thuật y tế và các biện pháp xã hội trong phòng, chống HIV/AIDS trên nguyên tắc phối hợp dự phòng với chăm sóc, điều trị HIV/AIDS toàn diện.

4. Nhà nước bảo đảm đầu tư các nguồn lực cho phòng, chống HIV/AIDS phù hợp với diễn biến tình hình dịch HIV/AIDS, khả năng và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đồng thời đẩy mạnh huy động các nguồn lực khác cho công tác phòng, chống HIV/AIDS. Các địa phương chủ động bố trí nguồn lực cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống HIV/AIDS; không chế tỷ lệ lây nhiễm HIV tại cộng đồng dân cư dưới mức 0,15%; giảm số người mới nhiễm HIV và tử vong liên quan AIDS; chấm dứt bệnh dịch AIDS trước năm 2030; giảm tối đa tác động của dịch HIV/AIDS lên sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% các ngành thành viên Ban chỉ đạo Phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc các cấp triển khai Chỉ thị số 07-CT/TW và Chương trình số 15-CTr/TU gắn liền với nhiệm vụ của từng ngành, địa phương.

- Hàng năm 100% các cơ quan đơn vị, các tổ chức đoàn thể, các cộng đồng dân cư tổ chức quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng chống HIV/AIDS.

*** Đến năm 2025**

- Tỷ lệ người có hành vi nguy cơ cao được tiếp cận dịch vụ dự phòng lây nhiễm HIV đạt 75%.

- Tỷ lệ người nhiễm HIV trong cộng đồng biết tình trạng HIV của mình đạt 93%; giám sát chặt chẽ tình hình diễn biến dịch HIV/AIDS ở các nhóm nguy cơ cao.

- Tỷ lệ người nhiễm HIV biết tình trạng nhiễm HIV của mình được điều trị thuốc kháng vi rút HIV đạt 95%; tỷ lệ người được điều trị thuốc kháng vi rút HIV có tải lượng virus dưới ngưỡng ức chế đạt 93%; loại trừ lây truyền HIV từ mẹ sang con.

- Củng cố và tăng cường năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS; đảm bảo nguồn nhân lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS; đảm bảo tài chính cho phòng, chống HIV/AIDS.

*** Đến năm 2030**

- Tỷ lệ người có hành vi nguy cơ cao được tiếp cận dịch vụ dự phòng lây nhiễm HIV đạt 80%.

- Tỷ lệ người nhiễm HIV trong cộng đồng biết tình trạng HIV của mình đạt 95%; giám sát chặt chẽ tình hình diễn biến dịch HIV/AIDS ở các nhóm nguy cơ cao.

- Tỷ lệ người nhiễm HIV biết tình trạng nhiễm HIV của mình được điều trị thuốc kháng vi rút HIV đạt 95%; tỷ lệ người được điều trị thuốc kháng vi rút HIV có tải lượng virus dưới ngưỡng ức chế đạt 95%; loại trừ lây truyền HIV từ mẹ sang con.

- Củng cố và tăng cường năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS; đảm bảo nguồn nhân lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS; đảm bảo tài chính cho phòng, chống HIV/AIDS.

3. Chỉ tiêu cơ bản

Nhóm chỉ tiêu tác động

3.1. Số người nhiễm HIV được phát hiện mới đạt mức dưới 15 trường hợp/năm vào năm 2030.

3.2. Tỷ lệ người nhiễm HIV tử vong liên quan đến HIV/AIDS dưới 1,0/100.000 dân vào năm 2030.

3.3. Tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con xuống dưới 2% vào năm 2030.

Nhóm chỉ tiêu Dự phòng

3.4. Tỷ lệ người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV được tiếp cận dịch vụ dự phòng lây nhiễm HIV đạt 75% năm 2025 và 80% năm 2030.

3.5. Tỷ lệ người nghiện các chất dạng thuốc phiện được điều trị bằng thuốc thay thế đạt 40% vào năm 2025 và đạt 50% vào năm 2030.

3.6. Tỷ lệ người MSM (nam quan hệ tình dục đồng giới) được điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc (PrEP) đạt 30% vào năm 2025 và đạt 40% vào năm 2030.

3.7. Tỷ lệ thanh niên 15 đến 24 tuổi có hiểu biết đầy đủ về HIV/AIDS đạt 80% vào năm 2030.

3.8. Tỷ lệ người dân 15-49 tuổi không kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV đạt 80% vào năm 2030.

Nhóm chỉ tiêu xét nghiệm

3.9. Tỷ lệ người nhiễm HIV trong cộng đồng biết tình trạng HIV của mình đạt 90% vào năm 2025 và 95% vào năm 2030.

3.10. Tỷ lệ người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV được xét nghiệm HIV hằng năm đạt 75% vào năm 2025 và 85% vào năm 2030

Nhóm chỉ tiêu điều trị

3.11. Tỷ lệ người nhiễm HIV biết tình trạng HIV được điều trị ARV đạt 90% năm 2025 và đạt 95% năm 2030.

3.12. Tỷ lệ người nhiễm HIV điều trị thuốc ARV có tải lượng HIV dưới ngưỡng ức chế đạt ít nhất 95% qua các năm.

3.13. Tỷ lệ người bệnh đồng nhiễm HIV/lao được điều trị đồng thời thuốc ARV và điều trị lao đạt 95% trở lên vào năm 2025 và duy trì trong những năm tiếp theo.

3.14. Tỷ lệ người bệnh đồng nhiễm HIV/Viêm gan C được điều trị đồng thời thuốc ARV và điều trị viêm gan C đạt 50% trở lên vào năm 2025 và 75% trở lên vào năm 2030.

Nhóm chỉ tiêu hệ thống y tế

3.15. Năm 2021, ban hành kế hoạch đảm bảo tài chính thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS và phân bổ ngân sách địa phương hằng năm cho phòng, chống HIV/AIDS theo kế hoạch được phê duyệt.

3.16. Phấn đấu 100% người nhiễm HIV tham gia bảo hiểm y tế.

3.17. Đảm bảo cung ứng đủ thuốc, sinh phẩm, vật tư, trang thiết bị cho công tác phòng, chống HIV/AIDS.

3.18. Hệ thống thu thập số liệu đạt chất lượng để theo dõi tình hình dịch và đánh giá hiệu quả các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

IV. NHIỆM VỤ

1. Huy động mọi nguồn lực và sự tham gia của các sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể, cơ quan, đơn vị, mỗi người dân và cộng đồng vào các hoạt động phòng chống HIV/AIDS.

2. Tổ chức thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng chống HIV/AIDS tới mọi đối tượng, trong đó phải kết hợp giữa tuyên truyền các chủ trương của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng chống HIV/AIDS với tuyên truyền về tác hại, hậu quả và các biện pháp phòng chống HIV/AIDS.

3. Tổ chức triển khai các biện pháp chuyên môn kỹ thuật y tế nhằm hạn chế đến mức tối đa sự lây truyền của HIV và giải quyết các vấn đề liên quan đến sức khỏe người bệnh.

4. Kết hợp chặt chẽ hoạt động phòng chống HIV/AIDS với các hoạt động phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

5. Thực hiện các cam kết và tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế về phòng chống HIV/AIDS.

V. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể đối với phòng chống HIV/AIDS

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp tham mưu cho các cấp ủy Đảng triệt quan điểm chỉ đạo của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống HIV/AIDS; coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng. Ưu tiên đầu tư cho phòng, chống HIV/AIDS phù hợp với tình hình dịch và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương;

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xác định công tác phòng, chống HIV/AIDS là một nội dung trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương, đơn vị; là một tiêu chí để đánh giá hoạt động của tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, đảng viên trong xây dựng đơn vị, tổ dân phố, thôn, bản, gia đình văn hóa.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong phòng, chống HIV/AIDS. Rà soát, bổ sung chương trình, quy chế, kế hoạch phối hợp liên ngành trong phòng, chống HIV/AIDS theo hướng đồng bộ, thống nhất với công tác phòng, chống ma túy và mại dâm.

- Huy động Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các đoàn thể và cả cộng đồng cùng tham gia mạnh mẽ trong công tác Phòng chống HIV/AIDS.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS thuộc thẩm quyền quản lý; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá thi đua, khen thưởng kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng chống HIV/AIDS phù hợp với tình hình thực tế tại mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị

- Xây dựng kế hoạch thực hiện và tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng bằng nhiều hình thức nội dung Chỉ thị 07-CT/TW và Chương trình số 15-CTr/TU.

- Tiếp tục tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về các kết quả quan trọng của công tác phòng, chống HIV/AIDS thời gian qua và những khó khăn, thách thức của công tác phòng, chống HIV/AIDS thời gian tới, đặc biệt là tình trạng kỳ thị và

phân biệt đối xử liên quan đến HIV tại gia đình, cộng đồng, nơi học tập, làm việc; hiểu rõ mục tiêu chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030 là “Khi số người nhiễm HIV được phát hiện mới đạt mức dưới 1.000 trường hợp/năm; tỷ lệ người nhiễm HIV tử vong liên quan đến HIV/AIDS dưới 1,0/100.000 dân; tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con xuống dưới 2% trước năm 2030”.

- Kết hợp giữa tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống HIV/AIDS với thông tin kiến thức về HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS, các biện pháp giảm kỳ thị và phân biệt đối xử liên quan đến HIV; biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, điển hình có nhiều đóng góp quan trọng cho công tác phòng, chống HIV/AIDS, tạo sức lan tỏa trong các tầng lớp nhân dân.

- Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS. Phát huy hiệu quả của truyền thông đại chúng; truyền thông dựa trên nền tảng công nghệ số, các mạng xã hội như Facebook, Youtube, zalo...; tăng thời lượng, tần suất tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống truyền thanh - truyền hình ở cơ sở; lồng ghép trong việc giảng dạy, học tập tại cơ sở giáo dục, trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao, trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, cộng đồng và các thiết chế văn hóa cơ sở....

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống thông tin cơ sở, huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, người nổi tiếng, người đứng đầu các cộng đồng dân cư, các chức sắc tôn giáo, người cao tuổi, người có uy tín trong cộng đồng, người nhiễm HIV, người thuộc nhóm có hành vi nguy cơ cao tham gia vào công tác truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS.

3. Giải pháp về pháp luật, chế độ chính sách

- Tiến hành rà soát, bổ sung thực hiện đúng chính sách pháp luật về phòng chống HIV/AIDS đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh. Ban hành văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản pháp luật về phòng, chống HIV/AIDS và cơ chế, chính sách, hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật về phòng, chống HIV/AIDS phù hợp với bối cảnh kinh tế, xã hội trong tình hình mới.

- Nâng mức đầu tư ngân sách cho công tác phòng, chống HIV/AIDS; tập trung cho các hoạt động can thiệp truyền thông, giảm tác hại, dự phòng lây nhiễm HIV, giám sát dịch, xét nghiệm điều trị HIV, can thiệp cho nhóm đối tượng ưu tiên theo quy định của Luật phòng, chống HIV/AIDS; tăng cường sử dụng BHYT trong khám bệnh, chữa bệnh HIV/AIDS; đảm bảo kinh phí mua thuốc vật tư sinh phẩm cho các hoạt động can thiệp giảm lây nhiễm HIV trong nhóm nguy cơ lây nhiễm HIV; đảm bảo kinh phí mua thuốc Methadone; ưu tiên đầu tư kinh phí và nhân lực cho các địa bàn có nguy cơ lây nhiễm HIV cao.

- Tiếp tục huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn viện trợ trong nước và quốc tế cho phòng, chống HIV/AIDS; tăng cường sự tham gia đóng góp của các cá nhân, tổ chức, khu vực tư nhân vào việc đầu tư và cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS theo quy định của pháp luật; tạo điều kiện thuận lợi để huy động sự tham

gia bền vững của các tổ chức xã hội trong cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS.

- Tiếp tục triển khai chính sách trợ cấp xã hội cho trẻ em bị nhiễm HIV, người nhiễm HIV thuộc hộ nghèo và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống HIV/AIDS.

4. Triển khai rộng rãi, linh hoạt, sáng tạo và hiệu quả các giải pháp chuyên môn trong phòng, chống HIV/AIDS

4.1. Mở rộng, đổi mới các biện pháp can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV

- Tập trung triển khai các can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV cho các nhóm có nguy cơ nhiễm HIV cao, người sử dụng ma túy, nam quan hệ tình dục đồng giới, người chuyển giới nữ, phụ nữ bán dâm và bạn tình, bạn tiêm chích của người nhiễm HIV...

- Đa dạng hóa các mô hình cung cấp bao cao su và bơm kim tiêm miễn phí phù hợp với nhu cầu của người sử dụng, kết hợp với mở rộng cung cấp bao cao su, bơm kim tiêm qua kênh thương mại;

- Đổi mới và nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Triển khai can thiệp cho người sử dụng ma túy tổng hợp và người sử dụng đa ma túy.

- Triển khai điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc ARV (PrEP) cho các nhóm có hành vi nguy cơ cao. Tiếp tục điều trị dự phòng sau phơi nhiễm HIV bằng thuốc ARV (PEP).

- Cung cấp dịch vụ khám và điều trị phối hợp các nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục cho các nhóm có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV.

4.2. Giải pháp về tư vấn xét nghiệm HIV

- Đa dạng hóa dịch vụ tư vấn và xét nghiệm HIV. Đẩy mạnh xét nghiệm HIV trong cơ sở y tế, mở rộng xét nghiệm HIV tại cộng đồng, xét nghiệm HIV lưu động và triển khai hình thức tự xét nghiệm HIV.

- Triển khai các mô hình tư vấn xét nghiệm HIV phù hợp với từng nhóm nguy cơ lây nhiễm HIV cao; mở rộng triển khai xét nghiệm HIV cho bạn tình, bạn chích của người nhiễm HIV, xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai.

- Bảo đảm chất lượng xét nghiệm HIV thông qua các hoạt động nội kiểm, ngoại kiểm, giám sát hỗ trợ kỹ thuật, kiểm định chất lượng phòng xét nghiệm nhằm nâng cao chất lượng tư vấn xét nghiệm HIV. Thực hiện xét nghiệm khẳng định HIV đảm bảo theo đúng quy định.

- Đẩy mạnh các biện pháp để chuyển gửi thành công người nhiễm HIV từ dịch vụ tư vấn xét nghiệm HIV đến dịch vụ chăm sóc, điều trị HIV.

4.3. Giải pháp về điều trị, chăm sóc người nhiễm HIV

- Mở rộng độ bao phủ dịch vụ điều trị HIV/AIDS tại tuyến xã, chăm sóc người bệnh HIV/AIDS tại nhà, tại cộng đồng. Tiếp tục điều trị HIV/AIDS tại trại

tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở Chăm sóc sức khỏe người tâm thần và Cai nghiện ma túy. Huy động sự tham gia của y tế tư nhân trong điều trị HIV/AIDS.

- Tăng cường tư vấn và xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai; chẩn đoán sớm, quản lý và điều trị cho PNMT nhiễm HIV và trẻ sinh ra từ mẹ nhiễm HIV.

- Tăng cường dự phòng, phát hiện và điều trị các bệnh đồng nhiễm với HIV, gồm Lao, viêm gan B, C và các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

- Nâng cao chất lượng điều trị HIV/AIDS: Thực hiện hướng dẫn chăm sóc và điều trị HIV/AIDS theo quy định; bảo đảm điều trị an toàn, hiệu quả; tăng cường quản lý, theo dõi và hỗ trợ tuân thủ điều trị HIV/AIDS. Cải thiện chất lượng điều trị HIV/AIDS, lồng ghép vào hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện; tăng cường xét nghiệm theo dõi điều trị HIV/AIDS.

- Tăng cường các hoạt động dự phòng và giám sát HIV kháng thuốc; theo dõi, đánh giá và ngăn chặn các phản ứng có hại của thuốc ARV; lồng ghép theo dõi cảnh báo sớm HIV kháng thuốc vào quản lý chất lượng điều trị HIV/AIDS.

4.4. Giải pháp về giám sát dịch HIV/AIDS, theo dõi, đánh giá và nghiên cứu khoa học

- Thu thập, tổng hợp số liệu hoạt động phòng, chống HIV/AIDS định kỳ; nâng cao chất lượng và sử dụng số liệu cho xây dựng chính sách, kế hoạch, đánh giá hiệu quả hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Thiết lập hệ thống giám sát ca bệnh từ khi xác định nhiễm HIV cho đến tham gia điều trị, chuyển đổi cơ sở điều trị, chất lượng điều trị, tuân thủ điều trị và tử vong (nếu xảy ra) đối với từng người nhiễm HIV.

- Tăng cường phổ biến, chia sẻ và sử dụng hiệu quả dữ liệu, thông tin cho hoạt động chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

- Triển khai các nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ trong triển khai các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS.

4.5. Giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng, chống HIV/AIDS

- Rà soát để tích hợp, lồng ghép các phần mềm, hệ thống thông tin liên quan đến quản lý HIV/AIDS với hệ thống quản lý thông tin bệnh viện.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cảnh báo sớm, kiểm soát, quản lý người nhiễm HIV, điều trị HIV/AIDS, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Tăng cường trao đổi dữ liệu giữa phòng, chống HIV/AIDS với hệ thống thông tin y tế, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và bảo hiểm y tế.

5. Tiếp tục kiện toàn, tăng cường năng lực hệ thống phòng chống HIV/AIDS từ tuyến tỉnh đến cơ sở xã/phường

- Tổ chức rà soát, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc các cấp.

- Cùng cố tổ chức, bảo đảm nhân lực cho công tác phòng chống HIV/AIDS tại các tuyến từ tỉnh đến cơ sở. Tăng cường đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và có chính sách đãi ngộ thỏa đáng cho đội ngũ làm công tác phòng, chống HIV/AIDS các tuyến. Bảo đảm chất lượng, nguồn nhân lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn.

- Tăng cường năng lực và huy động mạng lưới người nhiễm HIV, người có hành vi nguy cơ cao, y tế tư nhân, các tổ chức xã hội, tổ chức cộng đồng tham gia công tác phòng, chống HIV/AIDS. Khuyến khích, phát huy vai trò của các tổ chức, cá nhân trong điều hành các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, đúng pháp luật, có sự quản lý và hỗ trợ của Nhà nước về điều kiện hoạt động.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Hàng năm tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch hoạt động, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai và kết quả thực hiện Chương trình 15-CTr/TU và kế hoạch này.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông tổ chức triển khai có hiệu quả việc học tập, quán triệt Chỉ thị 07-CT/TW của Trung ương và Chương trình số 15-CTr/TU của Tỉnh ủy.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch đảm bảo tài chính thực hiện Chiến lược quốc gia chấm dứt AIDS. Hàng năm phối hợp với Sở Kế hoạch & Đầu tư, Sở Tài chính, các đơn vị liên quan đề xuất các giải pháp huy động nguồn lực và kế hoạch phân bổ ngân sách cho hoạt động Phòng chống HIV/AIDS.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động Thương binh và xã hội triển khai lồng ghép có hiệu quả các hoạt động Phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm.

- Ban hành các văn bản, tài liệu hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật trong phòng, chống HIV/AIDS; Tổ chức triển khai Kế hoạch theo nhiệm vụ quyền hạn được giao.

- Đào tạo tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, kiểm tra giám sát công tác phòng, chống HIV/AIDS tại các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, triển khai các biện pháp can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV, các hoạt động dự phòng, chăm sóc và điều trị HIV/AIDS, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác phòng, chống HIV/AIDS tại các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về phòng, chống ma túy và quản lý an ninh trật tự đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự; quản lý địa bàn và xử lý vi phạm liên quan đến phòng, chống HIV/AIDS.

3. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, dự phòng, chăm sóc và điều trị HIV/AIDS tại các cơ sở thuộc thẩm quyền quản

lý; chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra công tác phòng, chống HIV/AIDS cho người lao động; triển khai, kiểm tra, giám sát thực hiện các chế độ chính sách hỗ trợ người nhiễm HIV.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện các chính sách bảo trợ xã hội đối với người nhiễm HIV, người dễ bị lây nhiễm HIV, trẻ em và phụ nữ bị ảnh hưởng HIV/AIDS; Các chính sách phù hợp nhằm khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp đào tạo nghề và tuyển dụng người lao động bị nhiễm HIV, người dễ bị lây nhiễm HIV, vợ hoặc chồng người nhiễm HIV.

4. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Y tế thẩm định, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch đảm bảo tài chính thực hiện chiến lược quốc gia chấm dứt bệnh AIDS trước năm 2030.

- Căn cứ các chỉ tiêu cơ bản; nguồn tài trợ, viện trợ (nếu có); nguồn kinh phí ngân sách trung ương giao hàng năm và khả năng cân đối ngân sách địa phương thẩm định dự toán kinh phí trình UBND tỉnh bố trí kinh phí để đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo tiết kiệm hiệu quả.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Xem xét, hướng dẫn lồng ghép các chỉ tiêu phòng, chống HIV/AIDS vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội của các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp theo quy định.

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính nghiên cứu, đề xuất các giải pháp huy động tài chính bao gồm cả xây dựng các đề án vận động các nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế cho phòng, chống HIV/AIDS.

6. Sở Thông tin và Truyền thông: chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các sở, ngành liên quan và các địa phương xây dựng kế hoạch thông tin, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng; chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở thường xuyên thực hiện hoạt động thông tin, truyền thông HIV/AIDS.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp với Sở Y tế và các ngành liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền về phòng, chống HIV/AIDS; chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thực hiện các hình thức tuyên truyền, vận động tới cán bộ, nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh phối hợp Hành động thực hiện chiến lược quốc gia chấm dứt bệnh AIDS trước năm 2030, trú trọng hoạt động tuyên truyền, tăng cường đưa thông tin tiếp cận với nhóm người dễ bị lây nhiễm HIV.

- Chủ trì phối hợp Sở Y tế triển khai các hoạt động can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú.

8. Sở Giáo dục & Đào tạo: phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai tuyên truyền Phòng chống HIV/AIDS, phòng chống ma túy trong hệ thống giáo dục quốc dân, lồng ghép phòng, chống HIV/AIDS với tuyên truyền về bình đẳng giới, Sức khỏe sinh sản; Phòng chống ma túy...chú trọng

truyền thông giảm phân biệt kỳ thị đối trẻ nhiễm và trẻ bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS trong trường học.

9. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS cho cán bộ và chiến sĩ phù hợp với đặc thù của ngành.

- Phối hợp với Sở Y tế mở rộng hoạt động mô hình quân dân y kết hợp nhằm tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống HIV/AIDS, cho người dân tại các khu vực biên giới, những khu vực có điều kiện đi lại khó khăn.

10. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hà Giang: phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên đưa nội dung tuyên truyền phòng, chống HIV/AIDS vào các chương trình thông tin truyền thông; chú trọng đầu tư nâng cao chất lượng nội dung và thời lượng các chương trình về phòng, chống HIV/AIDS.

11. Bảo hiểm xã hội tỉnh: phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn chi trả các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS qua hệ thống bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành.

12. Các sở, ngành thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm tệ nạn xã hội và thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ ANTO tỉnh Hà Giang: chủ động xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo đặc thù của ngành, đơn vị mình; chủ động đầu tư ngân sách hợp lý cho công tác này.

13. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp tích cực tham gia triển khai thực hiện và giám sát việc thực hiện kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ của mình. Đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phòng, chống HIV/AIDS; hỗ trợ, giúp đỡ người nhiễm HIV/AIDS tái hòa nhập cộng đồng; tuyên truyền, vận động nhân dân chia sẻ, đồng viên, giảm thiểu sự phân biệt, kỳ thị đối với người nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng và xã hội.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình 15-CTr/TU và kế hoạch này; xác định và lồng ghép các chỉ tiêu về phòng, chống HIV/AIDS trong kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

- Đào đảm tài chính cho hoạt động Phòng chống HIV/AIDS tại địa phương.

- Chỉ đạo các đơn vị, tổ chức phối hợp triển khai thường xuyên, đồng bộ và có hiệu quả các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV; tổ chức tốt việc chăm sóc, điều trị hỗ trợ người nhiễm HIV.

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao trong kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Cụ thể hóa trong kế hoạch, chương trình công tác hàng năm của ngành, địa phương, đơn vị mình và phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra đôn đốc thực hiện. Chủ động phối hợp với cơ quan liên quan trong quá trình tổ

chức thực hiện, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch đến cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ tầm quan trọng, tạo đồng thuận cao trong quá trình triển khai Chỉ thị 07/CT-TW và Chương trình 15-CTr/TU của Tỉnh ủy.

Hàng năm, giao cho Sở Y tế phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh đơn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc kế hoạch; các sở, ngành, cơ quan, địa phương chủ động đề xuất gửi Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- TTr Tỉnh ủy-TTr HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Vnptioffice;
- Lưu: VT, KTTH, VHXX.*lh*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn